TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI - TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2018/QĐST-HNGĐ	*Tp.Yên Bái, ngày 23 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2018, giữa:

- Chị Phạm Thị Thanh T – Sinh năm 1990
- Anh Nguyễn Hoài Tr – Sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ 3A, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 213 Bộ luật Dân sự; Điều 38, Điều 55, Điều 59, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cảu Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Nguyễn Hoài Tr.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Nhật M – sinh ngày 24-7-2016 đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hoài Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Tr có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Chị T được sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH BKS 21B1- 291.91 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Hoài Tr và thanh toán tiền chênh lệch giá trị tài sản là 25.000.000 đồng cho anh Tr

Anh Tr được nhận tiền chênh lệch tài sản là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) (Xác nhận chị T đã thanh toán đủ tiền cho anh Tr).

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh T phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 625.000 đồng tiền án phí chia tài sản. Tổng cộng 700.000 đồng (chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2017/ 0001554 ngày 07/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái). Chị T còn phải nộp 400.000 đồng.

Anh Nguyễn Hoài Tr phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 625.000 đồng tiền án phí chia tài sản. Tổng cộng 700.000 đồng (anh Tr đã nộp tiền tạm ứng án phí chia tài sản là 1.000.000 đồng tại biên lai thu số AA/2017/ 0001597 ngày 14/3/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Yên Bái). Anh Tr được hoàn lại 300.000 đồng.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TA tỉnh, VKS, THATP;*
- *Các đương sự;*
- *UBND p. Hợp Minh;*
- *Lưu HS, TA.*

THẨM PHÁN

Hoàng Hải Anh